

## 1. Mục tiêu:

### 1.1. Kiến thức: học sinh ôn tập các kiến thức về:

- Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng.
- Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng.
- Trình bày được kết quả, ý nghĩa của cuộc cách mạng tư sản.
- Trình bày được sự xác lập của CNTB ở Châu Âu và Bắc Mỹ.
- Trình bày được sự phát triển của CNTB từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.
- Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của CNTB.
- Nêu được khái niệm CNTB hiện đại. Nêu được tiềm năng và thách thức của CNTB hiện đại.

### 1.2. Kỹ năng: Học sinh rèn luyện các kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức cơ bản để trả lời câu hỏi trắc nghiệm ở các mức độ khác nhau.
- Kỹ năng so sánh, phân tích và liên hệ các sự kiện lịch sử thế giới.

## 2. Nội dung:

### 2.1. Bảng năng lực và cấp độ tư duy

TT	Nội dung kiến thức	Cấp độ t				Tổng số câu	
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	TN	TL
1	Bài 1: Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	4	4	2	2	12	1
2	Bài 2: Sự xác lập và phát triển của CNTB	4	4	2	2	12	1
Tổng		8	8	4	4	24	2

### 2.2. Câu hỏi và bài tập minh họa

#### Phần 1: Trắc nghiệm:

##### a/ Nhận biết

**Câu 1.** Đây là nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

- A. Chế độ phong kiến mâu thuẫn với giai cấp tư sản.
- B. Mâu thuẫn gay gắt giữa nhà vua với các địa chủ.
- C. Sự xung đột giữa các tôn giáo lớn ở Anh và Pháp.
- D. Trào lưu Triết học Ánh sáng đã được phổ biến.

**Câu 2.** Lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là giai cấp

- A. địa chủ.                      B. nông dân.                      C. công nhân.                      D. tư sản.

**Câu 3.** Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa đã chuyển sang giai đoạn

- A. tự do cạnh tranh.                      B. cải cách đất nước.
- C. đế quốc chủ nghĩa.                      D. chủ nghĩa phát xít.

**Câu 4.** Động lực nào quyết định thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

- A. Giai cấp lãnh đạo và quần chúng nhân dân.
- B. Giai cấp lãnh đạo và những nhà tư tưởng.
- C. Điều kiện lịch sử và các nhân tố khách quan.
- D. Điều kiện lịch sử và các nhân tố chủ quan.

**Câu 5.** Vì sao bắt đầu từ thế kỷ XVII, mâu thuẫn giữa chế độ phong kiến và giai cấp tư sản trở nên gay gắt?

- A. Chế độ phong kiến cản trở sự phát triển của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- B. Mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt do chính sách của chế độ phong kiến.
- C. Yếu tố kinh tế tư bản chủ nghĩa xâm nhập ngày càng sâu vào nông nghiệp.
- D. Vào đầu thế kỷ XVIII chế độ phong kiến bước vào giai đoạn khủng hoảng.

**Câu 6.** Trong các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại, thuật ngữ “quý tộc mới” được hiểu là:

- A. một bộ phận quý tộc kinh doanh theo hướng tư bản chủ nghĩa.
- B. những người có thể lực về chính trị nhưng non yếu về kinh tế.

C. bộ phận đại diện quyền lợi cho dân nghèo, thiếu đất canh tác.

D. bộ phận kiên quyết nhất thúc đẩy cách mạng đi đến đỉnh cao.

**Câu 7.** Đầu thế kỷ XX, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân **không** được thiết lập ở đâu?

A. châu Á.

B. châu Phi.

C. châu Âu.

D. châu Mỹ.

**Câu 8.** Thế kỷ XIX, hai quốc gia không bị biến thành thuộc địa ở châu Á là:

A. Nhật Bản và Ấn Độ.

B. Nhật Bản và Xiêm.

C. Triều Tiên và Hàn Quốc.

D. Việt Nam và Trung Quốc.

**Câu 9.** Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945) đến nay, thuật ngữ nào được dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản?

A. chủ nghĩa tư bản hiện đại.

B. đế quốc chủ nghĩa.

C. chủ nghĩa thực dân mới.

D. chủ nghĩa thực dân cũ.

**Câu 10.** Một trong những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản hiện đại là?

A. xuất hiện các tổ chức độc quyền.

B. xuất hiện các độc quyền nhà nước.

C. tiến hành cách mạng công nghiệp.

D. sản xuất hàng hoá theo dây chuyền.

### **b/ Thông hiểu**

**Câu 1.** Lĩnh vực nào sau đây là tiềm năng phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Quân sự, văn hóa.

B. Văn hóa – giáo dục.

C. Chính trị, ngoại giao.

D. Khoa học – công nghệ.

**Câu 2.** Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

A. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.

B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền lũng đoạn.

C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước đang phát triển.

D. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.

**Câu 3.** Một trong những ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XX là gì?

A. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.

B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.

D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

**Câu 4.** Thời cận đại, đâu là mục đích của giai cấp tư sản khi mượn ngọn cờ cải cách tôn giáo?

A. Làm nền tảng tư tưởng.

B. Phát triển nền kinh tế.

C. Tấn công vào địa chủ.

D. Củng cố cho sự xâm lược.

**Câu 5.** Vì sao cách mạng tư sản Pháp 1789 được đánh giá là cuộc cách mạng triệt để nhất thời kỳ cận đại?

A. Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến khi cách mạng thắng lợi.

B. Xóa bỏ được giai cấp bóc lột, đưa nhân dân làm chủ đất nước.

C. Xác lập địa vị thống trị của nước Pháp về kinh tế và chính trị.

D. Vì giải quyết được đầy đủ các nhiệm vụ của cách mạng tư sản.

**Câu 6.** Các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XX thắng lợi có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

A. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.

B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.

D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

**Câu 7.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng vai trò của thuộc địa đối với các nước đế quốc?

A. Nơi cung cấp nhiên liệu và nhân công.

B. Thị trường đầu tư và tiêu thụ hàng hóa.

C. Là cơ sở phục vụ cho các cuộc chiến tranh.

D. Là đồng minh chiến lược trong chiến tranh.

**Câu 8.** Đâu là nguyên nhân quan trọng nhất dẫn tới sự xuất hiện các tổ chức độc quyền ở các nước tư bản từ thế kỷ XIX?

A. Quá trình tập trung sản xuất và tập trung tư bản.

B. Do sự xâm lược và mở rộng hệ thống thuộc địa.

C. Ra đời chủ nghĩa đế quốc và chiến tranh thế giới.

D. Chủ nghĩa tư bản hiện đại ra đời và tự thích nghi.

**Câu 9.** Nội dung nào sau đây **không** phải là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại đang phải đối mặt?

- A. Khủng hoảng kinh tế, tài chính.
- B. Sự chênh lệch giàu nghèo.
- C. Tốc độ phát triển kinh tế toàn cầu.
- D. Tệ nạn xã hội, phân biệt chủng tộc.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** điểm tiến bộ của *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) ở nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) ở nước Pháp?

- A. Đề cao quyền công dân và quyền con người.
- B. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.
- C. Bảo vệ quyền lợi tư hữu cho giai cấp tư sản.
- D. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

### c/ Vận dụng

**Câu 1.** Các cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ (cuối thế kỷ XVIII) và cuộc cách mạng tư sản Anh (thế kỷ XVII), cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỷ XVIII) có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Chống thực dân Anh, giành độc lập dân tộc.
- B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- C. Có sự lãnh đạo của tầng lớp quý tộc mới.
- D. Diễn ra dưới hình thức một cuộc nội chiến.

**Câu 2.** Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỷ XVIII) được đánh giá là cuộc cách mạng tư sản triệt để nhất thời cận đại vì lí do nào sau đây?

- A. Giai cấp tư sản lãnh đạo liên minh với quý tộc lãnh đạo quần chúng nhân dân.
- B. Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế và nhân dân được làm chủ đất nước.
- C. Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân và thực hiện các quyền bình đẳng.
- D. Các nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản đã được giải quyết triệt để.

**Câu 3.** Yếu tố nào sau đây đưa đến sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

- A. Sự phát triển của lực lượng sản xuất dưới tác dụng của tiến bộ khoa học - kỹ thuật.
- B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền và sự ra đời các tổ chức tín dụng quốc tế.
- C. Sự ra đời và phát triển của các tổ chức liên kết khu vực nhiều nơi trên thế giới.
- D. Sự hình thành phát triển của các trung tâm kinh tế tài chính nhiều nơi trên thế giới.

**Câu 4.** Tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản Anh, chiến tranh giành độc lập ở 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ có điểm giống nhau là gì?

- A. Về tư tưởng, trào lưu triết học Ánh sáng phát triển với nhiều đại diện tiêu biểu.
- B. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển trong lòng chế độ phong kiến.
- C. Mâu thuẫn xã hội gay gắt, nhất là về mâu thuẫn giữa các đẳng cấp trong xã hội.
- D. Thể chế chính trị quân chủ chuyên chế được đặt dưới sự cai trị của vua Lu-i XVI.

**Câu 5.** Điểm chung nhất trong quá trình phát triển của chủ nghĩa tư bản ở các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỷ XIX- đầu thế kỷ XX là

- A. sự hình thành các tổ chức độc quyền xuyên quốc gia trong công nghiệp.
- B. đã hoàn thành quá trình chuyên môn hóa sản xuất ở mọi ngành kinh tế.
- C. sự tập trung sản xuất và các tổ chức độc quyền chi phối đời sống xã hội.
- D. tập trung sản xuất và các nhà tư bản lớn liên minh với nhau thành torót.

### Phần 2: Tự luận

**Câu 1:** Trình bày tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội và tư tưởng?

**Câu 2:** Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản?

**Câu 3:** Trình bày kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản.

**Câu 4:** Trình bày quá trình các nước đế quốc phương Tây mở rộng xâm lược thuộc địa. Thuộc địa có vai trò như thế nào đối với các nước đế quốc?

**Câu 5:** Nêu khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại, sự khác biệt về đặc điểm giữa chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản hiện đại là gì? Tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại ? Chọn và phân tích một thành tựu của chủ nghĩa tư bản hiện đại có tác động đến cuộc sống ngày nay?

### 2.3. Đề minh họa

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ**

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ I**  
**NĂM HỌC: 2024 – 2025**

**I. Trắc nghiệm khách quan (6 điểm)**

**Câu 1. Đặc điểm của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX là gì?**

- A. chuyển sang giai đoạn độc quyền.                      B. chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh.  
C. chủ nghĩa tư bản hiện đại ra đời.                      D. lập ra các tổ chức kinh tế quốc tế.

**Câu 2. Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, đế quốc nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất ở châu Phi?**

- A. Pháp                      B. Đức                      C. Anh                      D. Mỹ

**Câu 3. Tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản Anh, chiến tranh giành độc lập ở 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ có điểm giống nhau là gì?**

- A. Về tư tưởng, trào lưu triết học Ánh sáng phát triển với nhiều đại diện tiêu biểu.  
B. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển trong lòng chế độ phong kiến.  
C. Mâu thuẫn xã hội gay gắt, nhất là về mâu thuẫn giữa các đẳng cấp trong xã hội.  
D. Thể chế chính trị quân chủ chuyên chế được đặt dưới sự cai trị của vua Lu-i XVI.

**Câu 4. Vào đầu thế kỷ XVIII, một trong những nguyên nhân làm cho mâu thuẫn trong xã hội châu Âu ngày càng gay gắt?**

- A. cách mạng công nghiệp nổ ra.                      B. giai cấp vô sản phát triển.  
C. chế độ phong kiến suy tàn.                      D. các cuộc cải cách tôn giáo.

**Câu 5. Nội dung nào sau đây là tiền đề về xã hội dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?**

- A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.  
B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất về kinh tế.  
C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.  
D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với quý tộc phong kiến ngày càng sâu sắc.

**Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tiền đề về kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?**

- A. Chế độ phong kiến chuyên chế hoặc chế độ thuộc địa kìm hãm kinh tế tư bản chủ nghĩa.  
B. Chế độ phong kiến chuyên chế đã thúc đẩy kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ.  
C. Sự cai trị của chính quốc đối với thuộc địa đã thúc đẩy kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.  
D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời đồng thời với sự xác lập của chế độ phong kiến chuyên chế.

**Câu 7. Nội dung nào sau đây không phải là mục tiêu đấu tranh của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?**

- A. Xóa bỏ ách áp bức bóc lột của chế độ phong kiến, thực dân.  
B. Mở đường cho tư bản chủ nghĩa phát triển.  
C. Xóa bỏ triệt để những mâu thuẫn trong xã hội.  
D. Xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.

**Câu 8. Kết quả chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ nào?**

- A. tư bản chủ nghĩa.                      B. quân chủ lập hiến.  
C. cộng hòa                      D. dân chủ đại nghị.

**Câu 9. Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?**

- A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.  
B. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.  
C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.  
D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.

**Câu 10. Lực lượng nào sau đây không phải là lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?**

- A. Giai cấp tư sản.                      B. Quý tộc mới.  
C. Giai cấp công nhân.                      D. Quý tộc tư sản hóa.

**Câu 11. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công các nước tư bản phương Tây đã tăng cường**

- A. hợp tác và mở rộng đầu tư.                      B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.  
C. xâm lược và mở rộng thuộc địa.                      D. đổi mới hình thức kinh doanh.

**Câu 12. Chủ nghĩa đế quốc ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là hệ quả trực tiếp của quá trình**

- A. xâm lược thuộc địa.
- B. giao lưu buôn bán.
- C. mở rộng thị trường.
- D. hợp tác kinh tế.

**Câu 13. Điểm tương đồng giữa cách mạng tư sản Anh, chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và cách mạng tư sản Pháp là gì?**

- A. Giai cấp tư sản độc quyền lãnh đạo cách mạng.
- B. Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản
- C. Sau cách mạng, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập
- D. Sử dụng tôn giáo cải cách làm “ngọn cờ” tập hợp lực lượng.

**Câu 14. Vào cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX, sự kiện nào dưới đây đã góp phần mở rộng phạm vi của chủ nghĩa tư bản ở khu vực Châu Á?**

- A. Nhật Bản tiến hành cải cách, canh tân đất nước.
- B. Nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời
- C. Cách mạng tháng tám ở Việt Nam thành công
- D. Duy Tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc thành công.

**Câu 15. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về các tổ chức độc quyền ở các nước tư bản vào cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX?**

- A. Đánh dấu chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn độc quyền sang tự do cạnh tranh
- B. Không có khả năng chi phối đời sống kinh tế - chính trị của các nước tư bản
- C. Là sự liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung sản xuất hoặc tiêu thụ hàng hóa
- D. Chỉ hình thành các liên kết ngang giữa những xí nghiệp trong cùng một ngành kinh tế.

**Câu 16. Trong xã hội Pháp trước cách mạng giai cấp nào chiếm đa số?**

- A. Giai cấp nông dân.
- B. Giai cấp công nhân.
- C. Thợ thủ công.
- D. Quý tộc phong kiến.

**Câu 17: Trong những năm cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỉ XX, cùng với việc các nước đế quốc đẩy mạnh xâm lược thuộc địa chủ nghĩa tư bản đã.**

- A. được xác lập ở châu Âu và khu vực Bắc Mỹ
- B. được xác lập ở các quốc gia Pháp, Đức, Italia.
- C. mở rộng phạm vi ảnh hưởng trên toàn thế giới.
- D. Suy yếu và bị thu hẹp phạm vi ảnh hưởng.

**Câu 18: Một trong những tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại là:**

- A. thu hẹp được khoảng cách giàu – nghèo trong xã hội.
- B. Có bề dày kinh nghiệm và phương pháp quản lý kinh tế.
- C. Giải quyết một cách triệt để mọi mâu thuẫn trong xã hội.
- D. Hạn chế và tiến tới xóa bỏ sự bất bình đẳng trong xã hội.

**Câu 19. Chủ nghĩa đế quốc tiến hành xâm lược thuộc địa nhằm mục đích nào sau đây?**

- A. Tìm kiếm thị trường, thu lợi nhuận và đầu tư tư bản ở nước ngoài.
- B. Giúp đỡ kinh tế và khai hóa văn minh cho các nước chậm phát triển.
- C. Di dân sang các nước chậm phát triển, giải quyết khủng hoảng dân số.
- D. Thúc đẩy sự giao lưu kinh tế và văn hóa giữa các quốc gia, dân tộc.

**Câu 20. Sức sản xuất phát triển cao của chủ nghĩa tư bản hiện đại dựa trên cơ sở gì?**

- A. sự phát triển của kĩ thuật trong sản xuất hàng hóa.
- B. luôn điều chỉnh để tồn tại và phát triển trong bối cảnh mới.
- C. quản lý và điều tiết kinh tế của nhà nước tư bản.
- D. sự phong phú và đa dạng của nguồn nguyên nhiên liệu.

**Câu 21: Nội dung nào sau đây phản ánh đặc trưng của chủ nghĩa đế quốc?**

- A. Sự dung hợp tư bản ngân hàng với tư bản công nghiệp thành tư bản tài chính
- B. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và cao hơn là độc quyền xuyên quốc gia.
- C. Lực lượng lao động có những chuyển biến về cơ cấu, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ
- D. Có sức sản xuất phát triển cao trên cơ sở thành tựu của cách mạng khoa học – công nghệ

**Câu 22: Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản diễn ra theo trình tự nào sau đây?**

- A. CNTB tự do cạnh tranh => CNTB độc quyền => CNTB hiện đại
- B. CNTB độc quyền => CNTB hiện đại => CNTB tự do cạnh tranh
- C. CNTB tự do cạnh tranh => CNTB hiện đại => CNTB độc quyền
- D. CNTB hiện đại => CNTB độc quyền => CNTB tự do cạnh tranh

**Câu 23. Một trong những nhiệm vụ dân chủ của các cuộc cách mạng tư sản là gì?**

- A.** đòi quyền tự do chính trị cho mỗi người dân.
- B.**đánh đuổi thực dân, giành độc lập dân tộc.
- C.**xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.
- D.** thống nhất thị trường, thành lập quốc gia dân tộc

**Câu 24. Sự kiện đánh dấu chủ nghĩa tư bản chính thức được xác lập ở Châu Âu và Bắc Mỹ là?**

- A.**tất cả các nước đã hoàn thành cách mạng tư sản.
- B.**giai cấp tư sản giành thắng lợi và lên cầm quyền ở nhiều nước.
- C.**nền kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện và phát triển mạnh mẽ.
- D.**chủ nghĩa tư bản đã lan rộng từ Châu Âu sang Bắc Mỹ.

## **II. Tự luận (4 điểm)**

**Câu 1:** Trình bày tiền đề cuộc cách mạng tư sản Pháp về kinh tế, chính trị, xã hội và tư tưởng?(1.5 điểm)

**Câu 2:** Nêu khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại. Tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại ? Chọn và phân tích một thành tựu của chủ nghĩa tư bản hiện đại có tác động đến cuộc sống ngày nay? (2.5 điểm).

**Hoàng Mai, ngày 10 tháng 10 năm 2024**  
**TỔ TRƯỞNG**

## **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HKII Năm học 2024 - 2025**

### **MÔN: GDQP&AN**

Bài 6: Giới thiệu một số loại súng bộ binh, thuốc nổ, vật cản và vũ khí tự tạo.

( Thực hành tháo lắp súng tiểu liên AK).